

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chương trình, đề án, dự án cung cấp thông tin cơ sở

Thực hiện Công văn số 241-CV/BTGDVTU, ngày 02/6/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về xây dựng “Báo cáo kết quả thực hiện chương trình, đề án, dự án cung cấp thông tin cơ sở”; Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CƠ SỞ HIỆN NAY

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên địa phương: Huyện Đam Rông.

2. Đặc điểm tình hình của địa phương ảnh hưởng tới tiếp cận thông tin

Huyện Đam Rông có tổng diện tích tự nhiên 87.255 ha, trong đó phần lớn là đất lâm nghiệp với 67.225 ha (chiếm 77%). Huyện tiếp giáp với các địa phương: phía Nam giáp huyện Lâm Hà, phía Đông giáp huyện Lạc Dương (Lâm Đồng); phía Bắc giáp huyện Lắc (Đắk Lắk); phía Tây giáp huyện Đắk Glong (Đắk Nông). Huyện có 08 đơn vị hành chính cấp xã, 53 thôn; dân số 63.304 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 63,6%. Đến cuối năm 2024, tổng số hộ nghèo đa chiều của huyện là 1.034 hộ, chiếm tỷ lệ 7%; cơ cấu kinh tế hiện nay: Lĩnh vực Nông - Lâm - thủy tỷ trọng 48,6%, Công nghiệp - Xây dựng 21%, Thương mại - Dịch vụ 30,4%.

Toàn Đảng bộ huyện có 34 tổ chức cơ sở đảng, gồm 10 đảng bộ cơ sở (với 116 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở) và 24 chi bộ cơ sở; có 1.866 đảng viên, trong đó: đảng viên nữ 714 chiếm 38%, đảng viên là người dân tộc thiểu số 707 đồng chí, chiếm 37,9%. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện hiện có 31 đồng chí, Ban Thường vụ Huyện ủy có 11 đồng chí.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THÔNG TIN CƠ SỞ

1. Tổ chức bộ máy và nhân lực

- Số lượng cán bộ phụ trách công tác thông tin cơ sở, số lượng chuyên trách, số lượng kiêm nhiệm:

Đối với cấp huyện và cấp xã: có phòng chuyên môn là Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin có nhiệm vụ tham mưu cho UBND huyện công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở; đơn vị sự nghiệp trực thuộc có Trung tâm Văn hóa, Thể thao và thông tin thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện giao trong công tác thông tin cơ sở; 8/8 đơn vị cấp xã có công chức Văn hóa - Xã hội kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ thông tin cơ sở và các nhiệm vụ khác do UBND xã phân công. Tổng số có 12 người, có trình độ từ đại học trở lên.

Nhìn chung cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện đến cơ sở cơ bản đã đáp ứng được các yêu cầu về quản lý nhà nước, tham mưu vận hành, truyền tải, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp Nhân dân qua hệ thống thông tin cơ sở. Tuy nhiên, số lượng cán bộ công chức cũng còn hạn chế về số lượng ở các đơn vị, phải thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau không chỉ riêng công tác thông tin cơ sở.

- Trình độ chuyên môn; trình độ lý luận chính trị; kỹ năng nghiệp vụ về truyền thông, công nghệ thông tin:

- + Trung cấp lý luận chính trị: 7/12 người.
- + Kỹ năng nghiệp vụ về truyền thông: 4/12 người.
- + Công nghệ thông tin: 2/12 người.

- Hình thức tổ chức thông tin ở cơ sở:

Huyện Đam Rông tổ chức triển khai thực hiện 08 nội dung hoạt động thông tin cơ sở theo Nghị định 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở. Gồm: (1) đài truyền thanh cấp xã; (2) bảng tin công cộng; (3) bản tin thông tin cơ sở; (4) tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; (5) tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở; (6) cổng hoặc trang thông tin điện tử; (7) mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin trên Internet; (8) tin nhắn viễn thông.

2. Cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Hiện trạng hệ thống truyền thanh ở cơ sở hiện nay (có dây, không dây):

Về cơ bản, hệ thống truyền thông cơ sở đã được quan tâm đầu tư. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 8/8 hệ thống đài truyền thanh cơ sở cấp xã, 01 đài truyền thanh cấp huyện (thuộc Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện) sử dụng ứng dụng công nghệ viễn thông với tổng số 109 cụm loa. Tỷ lệ phủ sóng phát thanh trên khu vực dân cư của huyện đạt trên 100 %.

- Hiện trạng hệ thống cổ động trực quan (bảng tin, pano, áp phích, biển tuyên truyền cố định...):

Các bảng tin, băng rôn, áp phích tuyên truyền hiện nay được dùng bằng chất liệu khung sắt, mặt tôn hoặc bạt Hiflex với mẫu mã, hình thức đẹp. Những bảng này tùy theo kích thước được treo trên các cột đèn dọc hai bên đường tại các tuyến

quốc lộ, tuyến đường tại các trung tâm huyện, tại trung tâm UBND các xã và khu vực đông dân cư.

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã trên địa bàn huyện đã tích cực xây dựng hệ thống các bảng, màn hình LED, cụm pa nô ở các khu vực trung tâm huyện. Đây là hình thức tuyên truyền chủ đạo và có tác dụng lớn trong việc thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với những ngày lễ, kỷ niệm, các sự kiện của đất nước, của địa phương.

- Hiện trạng hệ thống thông tin điện tử (công/trang thông tin điện tử; mạng xã hội; ứng dụng nhắn tin trên Internet...)

Cổng Thông tin điện tử huyện đã bám sát Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, tập trung tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị nổi bật trong tỉnh, huyện. Cập nhật thường xuyên, liên tục về hoạt động chỉ đạo điều hành của huyện, bảo đảm tính chính xác, kịp thời đáp ứng nhu cầu thông tin của Nhân dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân quan tâm, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tuyên truyền, quảng bá, thu hút đầu tư thúc đẩy sự phát triển và hội nhập của huyện. Từ năm 2023; 8/8 xã (tỷ lệ 100%) có trang thông tin điện tử đi vào vận hành và ban hành Quyết định thành lập Ban biên tập và quy chế vận hành trang thông tin điện tử theo quy định, cung cấp đầy đủ thông tin về công tác chỉ đạo, điều hành, thủ tục hành chính, thông tin về quy hoạch, kế hoạch.

- Hiện trạng hệ thống thông tin qua đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở; qua các tờ sách; dự án sách, báo, tạp chí:

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo UBND huyện giao Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin phối hợp với Ban Tuyên Giáo - Dân vận Huyện ủy và đoàn thể huyện hướng dẫn các cấp xã tổ chức rà soát, kiện toàn lực lượng tuyên truyền viên cơ sở ở thôn, tổ dân phố thực hiện theo văn bản hướng dẫn số 2806/HD-BTTTT ngày 16/7/2024 về hướng dẫn xây dựng, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở của Bộ Thông tin và Truyền thông (trước đây).

Đến nay 100% cấp xã đã tổ chức triển khai hiệu quả tủ sách cơ sở khá tốt, xác định rõ ràng về tầm quan trọng, ý nghĩa, vai trò, vị trí của tủ sách pháp luật cơ sở. Đa số đều thống nhất rằng tủ sách pháp luật của cấp xã là một nguồn tư liệu quan trọng, là hệ thống cung cấp thông tin chính thống tại địa phương và là nguồn tư liệu quý giá phục vụ cho công tác quản lý của chính quyền cấp xã cũng như công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân địa phương.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CUNG CẤP THÔNG TIN CƠ SỞ

1. Thống kê số lượng, loại hình các chương trình, đề án, dự án đang triển khai (sách, tủ sách, dự án sách, báo, tạp chí, hệ thống đài/kênh phát thanh, đài truyền hình, internet, công nghệ số trong cung cấp thông tin....)

Hiện nay, 8/8 xã được Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng tổ chức bàn giao tủ sách cộng đồng của “Dự án 6” thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025. Mỗi tủ sách cộng đồng trang bị cho các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số bao gồm 270 bản sách với các chủ đề về văn hóa, thể thao, gia đình, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; sách giới thiệu nét đẹp văn hóa đặc sắc của gia đình, thôn, bản, làng trong cộng đồng các dân tộc thiểu số... để phục vụ bà con nhân dân vùng dân tộc thiểu số miền núi nhằm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về văn hóa, hôn nhân, phòng ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, các loại sách hướng dẫn về trồng trọt và chăn nuôi, phát triển kinh tế, xây dựng văn hóa đọc sách...

2. Nội dung, phương thức thông tin

Triển khai cung cấp thông tin đến hệ thống thông tin cơ sở đối với các nội dung thông tin toàn diện về chính trị - xã hội, kinh tế, pháp luật, văn hóa, giáo dục, y tế. Đặc biệt tăng cường cung cấp thông tin về hướng dẫn phòng chống thiên tai, dịch bệnh; thực hiện các thủ tục hành chính (đăng ký VNeID, Thanh toán không dùng tiền mặt ...); tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của tỉnh, của đất nước ...

- Phương thức:

- + Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh cấp xã.
- + Hướng dẫn nội dung, hình thức để thực hiện trên hệ thống cổ động trực quan.
- + Hướng dẫn nội dung tuyên truyền để thực hiện tuyên truyền qua đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, hệ thống thông tin điện tử (Trang thông tin điện tử; mạng xã hội (zalo, facebook, tiktok)

3. Kết quả đạt được

3.1. Cung cấp thông tin

Công tác thông tin cơ sở được thực hiện một cách đồng bộ, thường xuyên, hiệu quả với nhiều loại hình, phương thức khác nhau như: tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; tuyên truyền cổ động trực quan; tuyên truyền qua hoạt động văn hóa, văn nghệ; tuyên truyền miệng thông qua hội nghị báo cáo viên cấp xã, thôn, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp ủy đảng các cấp, tuyên truyền trên mạng mạng xã hội Internet, Zalo, Fanpage của các cơ quan, đơn vị, địa phương... Công tác quản lý Nhà nước về thông tin cơ sở được củng cố và tăng cường. Hoạt động thông tin cơ sở từng bước đi vào nề nếp, thực hiện đúng nhiệm vụ là cầu nối cung cấp, chuyển tải và phản hồi thông tin giữa người dân với các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, và các đoàn thể các cấp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3.2. Hiệu quả các chương trình, đề án, dự án

- Các chương trình, đề án, dự án đã phát huy tác dụng

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, thực hiện Kế hoạch 9243/KH-UBND ngày 17/12/2021 về việc thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; UBND huyện cũng đã ban hành Kế hoạch 06/KH-UBND ngày 11/01/2022 về việc thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông.

Trong đó tập trung chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ thông tin cơ sở, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, chủ động định hướng, đổi mới cách thức tuyên truyền, nâng cao chất lượng nội dung thông tin tuyên truyền. Bảo đảm thông tin thiết yếu phải kịp thời, chính xác đến với người dân, chú trọng người dân ở các vùng nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Chương trình, dự án, đề án:

Chỉ đạo UBND huyện thực hiện các dự án nâng cấp, chuyển đổi đài truyền thanh Hệ thống đài truyền thanh cơ sở (cấp xã) triển khai đầu tư mới, nâng cấp/chuyển đổi đài truyền thanh cho 8 xã sang hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin.

- Việc ứng dụng và hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở

+ Hệ thống đài truyền thanh đã phát huy hiệu quả trong việc tuyên truyền các nội dung thiết yếu như thông tin công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của chính quyền cấp cơ sở, tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; thông báo phòng chống dịch bệnh, cảnh báo thiên tai mưa bão. Từ đó, người dân nắm bắt thông tin kịp thời, góp phần giữ gìn an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội.

+ 100% cấp xã đã có trang thông tin điện tử, ban hành quy chế hoạt động và thành lập ban biên tập để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền tại cơ sở. Đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin cơ sở nhiệt tình, trách nhiệm, có tinh thần học hỏi, thích ứng công nghệ mới.

+ Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của huyện hoạt động hiệu quả, đảm bảo thông tin liên lạc, chất lượng âm thanh, hình ảnh rõ nét, tổ chức các cuộc họp nhanh, kịp thời, tiết kiệm thời gian và chi phí. Từ năm 2023 đã tổ chức hơn 80 cuộc họp trực tuyến.

- Đội ngũ cán bộ được bồi dưỡng, tập huấn:

Hàng năm, cử cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã phụ trách thông tin và truyền thông cơ sở tham gia tập huấn nâng cao nghiệp vụ thông tin cơ sở, kỹ năng

vận hành các đài truyền thanh cơ sở do Sở Thông tin và Truyền thông (trước đây) tổ chức.

4. Hạn chế, khó khăn

4.1. Về cơ chế, chính sách

Cơ chế, chính sách, hành lang pháp lý cho hoạt động TTCS còn chưa thực sự đầy đủ và đồng bộ, các văn bản chỉ đạo đôi khi còn có phần chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, dẫn đến những khó khăn trong triển khai thực hiện.

4.2. Về nội dung, phương thức cung cấp thông tin

Phương thức truyền thông cơ sở chủ yếu vẫn theo cách làm truyền thống, chưa theo kịp và đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới; năng lực nắm bắt, phân tích, tổng hợp, dự báo tình hình tư tưởng chưa cao; khả năng phát hiện, tham mưu, xử lý, giải quyết các sự cố về thiết bị chưa kịp thời.

4.3. Về nguồn nhân lực triển khai thực hiện ở địa phương

Đội ngũ phụ trách Đài Truyền thanh cấp xã chủ yếu là kiêm nhiệm chưa được đào tạo bài bản về nghiệp vụ truyền thanh, thường xuyên bị luân chuyển nên ảnh hưởng đến công tác quản lý, vận hành hệ thống truyền thanh ở cơ sở.

4.4. Về hạ tầng, công nghệ, trang thiết bị kỹ thuật, cơ sở vật chất

Một số đơn vị, địa phương chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng của công tác thông tin cơ sở, chưa thực sự sát sao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư cho công tác này. Một số xã đề xuất đầu tư thiết bị để đạt chuẩn nông thôn mới nhưng sau đó không quan tâm bảo dưỡng, sửa chữa.

4.5. Về công tác quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả sử dụng

Nguồn kinh phí đầu tư cho công tác thông tin cơ sở (phát triển hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, đổi mới nội dung hình thức, hỗ trợ cán bộ thực hiện công tác thông tin cơ sở) còn hạn chế. Các địa phương chưa bố trí nguồn lực (cả nhân lực và kinh phí) để duy trì thiết chế thông tin cơ sở. Việc bảo trì, sửa chữa thiết bị truyền thanh tại cấp cơ sở còn gặp nhiều khó khăn do thiếu kỹ thuật viên chuyên trách, một số xã chưa bố trí kịp thời kinh phí để gia hạn SIM sau khi hết dung lượng sử dụng ban đầu.

5. Nguyên nhân hạn chế, khó khăn, vướng mắc và những vấn đề đặt ra

5.1. Nguyên nhân hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Một số cấp uỷ, chính quyền các cấp chưa nhận thức đầy đủ về phạm vi, ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của công tác thông tin cơ sở.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu, tổ chức hoạt động thông tin cơ sở chưa được quy hoạch, đào tạo một cách bài bản; việc bồi dưỡng, trang bị thêm kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ còn chưa được quan tâm thường xuyên.

- Kinh phí dành cho hoạt động thông tin cơ sở còn hạn chế, giá của các phương tiện, thiết bị kỹ thuật cao; một số xã cán bộ làm công tác thông tin hạn chế về chuyên môn trong xử lý kỹ thuật.

5.2. Những vấn đề đặt ra

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động cung cấp tài liệu tuyên truyền trên các lĩnh vực, nhất là đối với những vấn đề nhạy cảm, phát sinh, để kịp thời cung cấp thông tin chính thống, góp phần hạn chế tối đa các nguồn tin trái chiều, thông tin phản ánh sai sự thật lan truyền làm ảnh hưởng đến tâm lý và gây mất ổn định trong nhân dân.

- Xây dựng bộ phận thường trực làm tham mưu để triển khai hướng dẫn, nắm bắt, tiếp nhận thông tin phản ánh của cán bộ, đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả những tình huống xấu xảy ra; kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp.

- Cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, truyền thông đa phương tiện để tổ chức công tác thông tin cơ sở; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác thông tin cơ sở. Đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung thông tin theo hướng đa dạng, hấp dẫn, có sức thuyết phục, phù hợp với trình độ, nhu cầu thông tin của người dân tại địa phương.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Dự báo bối cảnh

Trong điều kiện triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp cơ sở), bối cảnh thời gian tới đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với công tác cung cấp thông tin cơ sở:

- Công tác chuyển đổi số toàn diện và phát triển chính quyền số đang đặt ra yêu cầu cao về sự kịp thời, chính xác, minh bạch, đồng bộ của thông tin từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh, gắn với khai thác hiệu quả dữ liệu số và hệ thống hạ tầng công nghệ.

- Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ truyền thông hiện đại, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo (AI) đòi hỏi đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức cung cấp thông tin, chuyển từ phương thức truyền thống sang đa nền tảng, đa phương tiện, ứng dụng các thành tựu của khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác thông tin cơ sở.

- Mô hình tổ chức chính quyền tinh gọn, phân cấp mạnh mẽ cho cấp cơ sở yêu cầu phải nâng cao năng lực đội ngũ, bảo đảm tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc cung cấp và quản lý thông tin, công tác thông tin cơ sở phải bám sát thực tiễn, hỗ trợ hiệu quả nhiệm vụ chính trị địa phương, cung cấp kịp thời, chính xác, nhanh

chóng đến người dân các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và tình hình phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

Để tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án, dự án cung cấp thông tin cơ sở đảm bảo không để gián đoạn công việc; công tác thông tin tuyên truyền tại địa phương sau khi thực hiện chủ trương của Đảng về tinh gọn tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị về việc không tổ chức cấp huyện, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị bàn giao chương trình, đề án, dự án cung cấp thông tin cơ sở về đơn vị mới tiếp nhận để tiếp tục triển khai, thực hiện đảm bảo không để gián đoạn công việc. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị mới sau khi thành lập tiếp tục triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Về hoàn thiện cơ chế chính sách, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

Tiếp tục bám sát các văn bản pháp luật, quy định quản lý nhà nước về thông tin cơ sở cho phù hợp với tình hình mới và mô hình chính quyền hai cấp. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Về đổi mới nội dung, phương thức cung cấp thông tin

Sử dụng các loại hình thông tin mới, hiện đại kết hợp với các loại hình thông tin truyền thống để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân, cụ thể: sử dụng ứng dụng phần mềm Chuyển đổi văn bản thành giọng nói ứng dụng trên nền công nghệ AI vào hoạt động phát thanh cấp xã (phần mềm chuyển đổi văn bản thành giọng nói tự nhiên với công nghệ trí tuệ nhân tạo) là giải pháp hữu hiệu nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của đài truyền thanh đáp ứng yêu cầu cấp thiết, để phát huy vai trò kênh thông tin quan trọng đối với các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số của hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở, đáp ứng yêu cầu thông tin nhanh, kịp thời, đa dạng.

Các thông tin dưới dạng văn bản đưa vào phần mềm sẽ tự động chuyển thành giọng nói Tiếng Việt với ngữ điệu tự nhiên và lựa chọn phong phú đa dạng giọng các vùng miền và giới tính, cán bộ phụ trách đài truyền thanh có thể dễ dàng lưu trữ, xuất ra các file âm thanh mp3, wma... để phát trên hệ thống đài truyền thanh. Như vậy, giải pháp trên giúp thay thế con người, thay thế cho đội ngũ phát thanh viên phải thực hiện dựng lại nội dung, đọc trực tiếp lên hệ thống, giúp cán bộ văn hóa huyện, xã tiết kiệm thời gian và chi phí vận hành, nâng cao hiệu suất công việc, giảm thiểu chi phí nhân sự, truyền tải thông tin một cách nhanh nhất tới người dân. Triển khai giải pháp công nghệ AI nhằm ứng dụng công nghệ trong hoạt động truyền thanh cơ sở; góp phần đơn giản hóa việc sản xuất nội dung phát thanh, tiết kiệm nhân công, tiết kiệm chi phí, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các đơn vị, nhằm nâng cao chất lượng công việc cũng như xu hướng áp dụng công nghệ 4.0

trong việc sử dụng giải pháp Chuyển đổi văn bản thành giọng nói ứng dụng trên nền công nghệ AI (Mobifone.AI) là rất cần thiết để hỗ trợ trong công tác truyền thông cấp xã.

- Về đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng

Tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ phụ trách thông tin cơ sở về kỹ năng vận hành thiết bị, xử lý thông tin, xây dựng nội dung truyền thông; Hướng dẫn sử dụng các phần mềm hỗ trợ thông tin cơ sở; đào tạo cán bộ cấp xã khai thác hiệu quả hệ thống thông tin; tổng kết đánh giá các chương trình giai đoạn đến năm 2025 để xem xét các chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác thông tin cơ sở.

- Về cơ chế tài chính và đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, phát triển hạ tầng công nghệ và nền tảng dữ liệu

Giao cơ quan tham mưu xem xét bố trí nguồn lực tài chính ổn định từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư nâng cấp thiết bị, duy trì hoạt động hệ thống truyền thanh ứng dụng CNVT, hệ thống thông tin điện tử. Ưu tiên đầu tư phủ sóng viễn thông, internet tốc độ cao tại vùng lõm sóng, vùng sâu, vùng xa, biên giới.

- Về công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác thông tin cơ sở; đánh giá hiệu quả hoạt động đài truyền thanh xã, công/trang thông tin điện tử cấp xã; kiểm soát chất lượng nội dung thông tin, tránh tình trạng thông tin sai lệch, vi phạm quy định pháp luật; đưa nội dung kiểm tra công tác thông tin cơ sở vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp.

Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, người dân trong cung cấp, phản ánh thông tin; phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình, đề án, dự án cung cấp thông tin cơ sở của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy (b/c),
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH huyện,
- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin,
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy, BTG&DVHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Đa Cát K' Hương

THỐNG KÊ CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN TẠI CƠ SỞ

STT	Đơn vị	Số lượng	Trong đó:		Trình độ chuyên môn				Trình độ lý luận chính trị	
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác	Cao cấp	Trung cấp
	Huyện Đam Rông	14	4	10	14	0	0	3	0	4
1	UBND xã Đạ K' Nàng	1	0	1	1					1
2	UBND xã Phi Liên	1	0	1	1					0
3	UBND xã Liêng S Rônh	1	0	1	1					0
4	UBND xã Rô Men	1	0	1	1					0
5	UBND xã Đạ R' Sal	1	0	1	1					1
6	UBND xã Đạ M' Rông	1	0	1	1					0
7	UBND xã Đạ Long	1	0	1	1					0
8	UBND xã Đạ Tông	1	0	1	1					0
9	Phòng Văn hoá, KH&TT	1	0	1	1					0
10	Trung tâm Văn hoá, TT&TT	5	4	1	5			3		2

CƠ SỞ HẠ TẦNG THÔNG TIN CƠ SỞ

STT	Đơn vị	Số lượng đài truyền thanh	Trong đó			Số trang/cổng TTĐT	Số lượng bảng tin điện tử công cộng
			Có dây	Không dây	Đài Truyền thanh UD CNTT-VT		
	Huyện Đam Rông	9			9	8	
1	UBND xã Đạ K' Nàng	1	0	0	1	1	0
2	UBND xã Phi Liên	1	0	0	1	1	0
3	UBND xã Liêng S Rônh	1	0	0	1	1	0
4	UBND xã Rô Men	1	0	0	1	1	1
5	UBND xã Đạ R' Sal	1	0	0	1	1	0
6	UBND xã Đạ M' Rông	1	0	0	1	1	0
7	UBND xã Đạ Long	1	0	0	1	1	0
8	UBND xã Đạ Tông	1	0	0	1	1	0
9	Phòng Văn hoá, KH&TT	0	0	0	0	2 (facebook và ola zalo: UBND huyện)	0
10	Trung tâm Văn hoá, TT&TT	1	0	0	1	1 (facebook: Trung tâm Văn hoá, TT&TT)	0